

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Tư, ngày 08/01/2025.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 140

Trong bài học hôm qua, có người hỏi Hòa Thượng rằng làm thế nào để khắc chế được tập khí của chính mình? Tập khí là thói quen truyền kiếp chứ không chỉ một đời nên không dễ gì bỏ được. Chúng ta hiểu điều này nên đừng vội vàng, không thể tu 10 hay 20 năm mà loại bỏ được. Hòa Thượng từng nói trên Đài Truyền hình Hoa Tạng rằng 36 năm qua, không ngày nào Ngài không niệm Phật tụng Kinh, giảng pháp, thế mà phiền não trong Ngài vẫn đầy khởi. Chúng ta có thời gian công phu chưa chắc bằng số năm lễ của Ngài cho nên chúng ta không nên quá khẩn trương, quá cưỡng cầu mà chỉ cần tinh tấn dũng mãnh một cách đặc biệt thì mới đối trị, chuyển đổi được phiền não.

Không một vĩ nhân nào có thể loại trừ phiền não vọng tưởng giúp chúng ta mà phải là chính mình dụng công. Phật chỉ dạy và làm ra tấm gương về phương pháp tu học, chúng ta y theo đó mà làm. Nếu không thật làm thì vĩnh viễn không bao giờ có kết quả. Nếu chúng ta chờ ai đó giúp mình thì đó là vọng tưởng. Vọng tưởng phiền não từ nơi chính mình sinh ra thì cũng từ nơi chính mình phải tiêu diệt. Trong Kinh Sám hối có câu: *“Tội từ tâm khởi phải do tâm diệt. Tâm diệt rồi thì tội liền không!”*

Những thói quen xấu của chúng ta, chúng ta phải cố gắng mà thay đổi, không một năng lực siêu nhiên nào giúp chúng ta thay đổi tập khí. Nếu như chư Phật Bồ Tát có thể giúp được thì Thích Ca Mâu Ni Phật không cần phải đến thế gian này 8000 lần. Phật A Di Đà cũng không cần phải nhiều kiếp tu hành để thiết lập thế giới Tây Phương Cực Lạc. Giống như các bậc giáo sư hay các vị Thầy ở thế gian này cũng không cần phải nhọc công dạy bảo học trò.

Tập khí phiền não của chúng ta muôn hình muôn dạng, vô lượng vô biên nên chúng ta phải từ nơi chính mình mà loại bỏ dần dần. Hòa Thượng nói: **“Nếu công phu đã đạt đến nơi đến chốn thì tập khí phiền não không thể sanh khởi”**. Tập khí phiền não còn sanh khởi là công phu chưa đến, vậy thì, đáng đọa lạc thế nào thì vẫn phải đọa lạc thế đó, đáng sanh tử thế nào thì vẫn phải sanh tử thế đó. Thế nhưng Hòa Thượng chỉ dạy rằng nếu rơi vào tình cảnh đó, chúng ta đã uổng phí một đời được thân người lại được gặp Phật pháp, gặp được chuẩn mực Thánh Hiền.

Có những người có duyên gặp được chuẩn mực Thánh Hiền nhưng không gặp được Phật pháp, có những người tin Phật pháp, gặp Phật pháp nhưng lại không tin vào chuẩn mực Thánh Hiền. Còn chúng ta có đủ cả hai và càng thù thắng hơn nữa, chúng ta

lại được gặp pháp môn Tịnh Độ. Bên cạnh đó, bá thiên vạn kiếp chúng ta mới gặp được Hòa Thượng Hải Hiền với 92 năm niệm Phật và Hòa Thượng Tịnh Không là 70 năm. Các Ngài đã biểu diễn sự thực chứng cho chúng ta. Vậy thì đến đời nào, kiếp nào chúng ta mới có được nhân duyên thù thắng như vậy.

Nếu đời này lỡ qua, vô lượng kiếp sau chưa chắc chúng ta có cơ hội gặp lại. Hòa Thượng nói rằng Phật hay Khổng Lão Phu Tử đều dạy chúng ta khắc kỷ tức là tự mình khắc chế tập khí xấu của chính mình thì mọi sự hoàn toàn khác. Nếu không khắc chế được thì tập khí sẽ vẫn sai sử chúng ta. Tập khí đó không ngoài 16 tên giặc đó là “*Tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần, tham sân si mạn*”.

Muốn khắc kỷ được, ngoài việc chúng ta có tín tâm, chúng ta phải có nguyện tâm “*vì chúng sanh, vì Phật pháp*” thì chúng ta mới có thể nỗ lực vượt qua được mọi tập khí. Nếu chúng ta chỉ “*vì mình*” thì chúng ta sẽ rất yếu ớt. Chúng ta niệm Phật “*vì mình*” thì niệm không có lực. Nếu chúng ta nghĩ đến nhiều chúng sanh ở tận hư không khắp pháp giới không biết niệm Phật, không đủ lực để niệm Phật thì niệm lực của chúng ta tự nhiên sẽ rất mạnh mẽ. Chúng ta phải khắc kỷ không chỉ trong hoàn cảnh khó khăn mà ngay cả ở trong thuận cảnh. Thường thì khi khó khăn chúng ta luôn đề cao cảnh giác, nhưng khi trong thuận cảnh, chúng ta thường chủ quan.

Câu hỏi đầu tiên trong bài học hôm nay, có người hỏi Hòa Thượng rằng đạo là gì? Đạo là con đường, là lối đi, là phương pháp tuy nhiên nhiều người không biết cái gì là đạo, họ cho rằng thấp nhang, cúng bái, lễ Phật là đạo. Hòa Thượng trả lời rằng: “***Trong Kinh Duy Ma có câu rằng bình thường tâm là đạo. “Bình” chính là tâm thanh tịnh, bình đẳng và “thường” là vĩnh viễn giữ được không thay đổi. Vĩnh viễn giữ được điều gì? Vĩnh viễn giữ được tâm thanh tịnh, bình đẳng.***”

Như vậy “*tâm bình thường là đạo*” không phải là tư duy ngây ngô cho rằng: “*Hằng ngày tôi rất tự tại, tôi thích đi đâu thì đi, thích đi siêu thị thì đi, thích ăn thì ăn, thích ngủ thì ngủ... Đó là đạo!*” hay cho rằng: “*Đói ăn, khát uống, mệt ngủ khi*”. Chúng ta hãy quán sát xem đây là trạng thái bình thường hay không bình thường? Ngủ và ăn theo cách nói trên chính là đã bị tập khí sai sử chứ không phải là ăn ngủ một cách tự tại. Chúng ta để tập khí dẫn dắt mà coi đó là tâm bình thường thì đây là cách nhìn nhận sai lầm. Cho nên, “*bình thường*” theo lời Hòa Thượng tức là giữ được tâm thanh tịnh, bình đẳng.

Hòa Thượng khẳng định: “***Tâm bình thường là gì? Là khi chúng ta ở trong bất cứ hoàn cảnh nào đều phải có thể giữ được tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng. Đây là chân tâm, đây là Phật tâm. Đây mới là chân thật tu hành. Trong nghịch cảnh hay trong thuận duyên, không khởi tâm tham hay tâm sân. Nghịch cảnh hay ác duyên mà chúng ta khởi tâm sân thì đây là phàm phu, không phải là người tu hành.***”

“Người tu hành là ở trong hoàn cảnh thuận hay nghịch đều rèn luyện công phu của mình, rèn luyện đến mức sáu căn tiếp xúc với sáu trần mà tâm vẫn bình, khí vẫn hòa, không khởi tâm động niệm, không phân biệt chấp trước. Vậy thì thành tựu rồi! Khi chúng ta luyện đến ở trong cảnh giới sáu trần mà tâm vẫn bình, khí vẫn hòa, không khởi tâm động niệm rồi, thì sau đó biết phát khởi tâm từ bi giúp đỡ tất cả chúng sanh!”

Chúng ta cùng quán chiếu thì thấy tâm của chúng ta là tâm dị thường, tâm khác thường chứ không bình thường. Người tu hành trong nghịch cảnh hay thuận cảnh đều biết khắc phục tâm của họ. Nếu để tập khí tùy tiện dấy khởi thì chẳng giống người tu hành. Hoàn cảnh chính là thước đo, là chỗ để người tu hành kiểm tâm, là cơ hội rèn luyện bản thân.

Chúng ta phải đặc biệt chú ý rằng khi luyện đến mức tâm bình, khí hòa rồi thì sẽ biết phát khởi tâm phục vụ, giúp ích chúng sanh. Nếu tâm chúng ta vẫn khởi “*tham sân si*” chưa phải là tâm đại từ, vẫn là “*ta*”, là “*cái của ta*”, vẫn là vì bá đồ cá nhân mà làm. Cho nên có người làm được rất nhiều việc nhưng họ vẫn bị khổ đau, buồn phiền vì chướng ngại từ nơi họ vẫn còn chứ không phải chướng ngại từ bên ngoài.

Hòa Thượng tiếp lời: **“Cốt lõi của tu hành chính là 10 thiện.”** Nếu chúng ta không bắt đầu từ 10 thiện trên ba nghiệp “*thân khẩu ý*” thì tất cả Phật pháp mà chúng ta làm sẽ không phải là Phật pháp mà là Ma pháp. Thân vẫn sát đạo dâm, ý vẫn tham sân si, miệng vẫn nói dối, nói lời đôi chiều, nói lời thù dật, nói lời hung ác thì nhưng Phật sự chúng ta làm không phải là Phật sự. Làm Phật sự mà còn lo được mất, hơn thua, tốt xấu thì đó là làm Ma sự rồi! Tâm bình thường ở đạo chính là tâm thanh tịnh, bình đẳng thường hằng, không thay đổi.

Hòa Thượng nói: **“Trong Tịnh Nghiệp Tam Phước, điều đầu tiên là “Hiếu dưỡng Phụ Mẫu, Phụng sự Sư trưởng, Từ tâm bất sát, Tu Thập Thiện nghiệp”, vậy nên, chúng ta mỗi ngày tụng Kinh, niệm Phật, ở ngay trong đời sống hằng ngày, khi khởi tâm động niệm nhất định phải tương ứng với 10 thiện. Vậy thì bạn mới chân thật tu hành. Xa lìa 10 ác, tu học 10 thiện là cách có thể đối trị. Thích Ca Mâu Ni Phật trong Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo dạy chúng ta một phương pháp: “Ngày đêm thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quán sát thiện pháp, không để một chút gì bất tiện xen tạp.”**

“Đây là phàm phu thành Bồ Tát rồi! Đây cũng là nguyên tắc chỉ đạo tối cao để tu hành thành Phật mà chúng ta thường phải nhớ nghĩ ở nơi tâm. Khi đối với người, đối với sự việc, đối với sự vật, chỉ cần chúng ta nhìn thấy chỗ tốt, chỗ thiện của người, không nên nhìn thấy chỗ xấu, chỗ khuyết điểm của người. Nếu chúng ta nhìn thấy chỗ xấu, chỗ khuyết điểm, chỗ bất thiện của người thì chúng ta đã làm cho tâm mình ô nhiễm. Chúng ta không để những thứ đó trong tâm mình, nhất định phải để thiện niệm ngày ngày một thêm lớn ở trong mỗi niệm của chính mình.

“Có những việc tại sao chúng ta không thể nhẫn được? Là vì chúng ta nhìn vào chỗ sai lầm của người khác, đem ác hạnh của người khác để vào tâm của mình cho nên tâm của chính chúng ta liền đã thay đổi, liền trở nên xấu hơn, đã bị người khác làm cho ô nhiễm! Chúng ta phải dùng thiện tâm để đối đãi với tất cả mọi người.”

Thế gian này, tất cả mọi người đều là thiện. Tự tánh của họ vốn dĩ là thiện và họ chỉ ác nhất thời. Rõ ràng Phật chỉ dạy chúng ta rằng “*tự tánh vốn dĩ thuần tịnh thuận thiện*” và người xưa cũng chỉ dạy rằng “*Tánh tương cận tập tương viễn*”. “*Tập*” là tập nhiễm bên ngoài nên chúng ta có thể cào bỏ, loại trừ được còn “*Tánh*” là thứ bên trong có sẵn nên dễ dàng phục hồi.

Chúng ta không nên có ý niệm rằng nơi đó nhiều người ác quá nên không muốn đến. Nếu chúng ta thấu hiểu đạo lý nêu trên, chúng ta sẽ không có ý niệm chán bỏ như vậy. Nơi nào đủ duyên thì chúng ta đến và có cơ hội giúp bất kỳ ai dù xấu hay tốt thì chúng ta sẵn sàng giúp. Nhờ duyên nhỏ đó mà có thể những người đang xấu kia có thể quay đầu, có thể hồi phục lại bản “*Tánh*” vốn thiện của họ. Cho nên nhà Phật có câu rằng: “*Phật thị môn trung bất xả nhất nhân*” (Nhà Phật, không bỏ một ai).

Chúng ta cũng không nên hiểu sai rằng nhà Phật nói không bỏ một ai, vậy tại sao bao nhiêu người đang đau khổ ngoài kia mà chẳng thấy Phật cứu giúp. Chúng ta nên biết rằng nếu chúng ta chân thật quay đầu, chịu nghe lời, chịu tiếp nhận thì Phật mới có thể dạy được.

Hòa Thượng nói: “***Thế gian này, tất cả mọi người đều là người thiện. Thiện ác không có tiêu chuẩn, đều từ nơi một ý niệm của chính mình.***” Hôm nay nghe bài học này, tôi thực sự chấn động và nhớ tới lời Thầy Thái từng nói: “*Phật Thích Ca Mâu Ni đến thế gian này dạy chúng ta 8000 lần rồi mà chúng ta có chịu quay đầu đâu, có chịu nghe lời đâu!*” Vậy thì một người mới nghe, mới tiếp nhận một vài buổi học mà chúng ta mong cầu họ quay đầu, vậy thì chúng ta có cưỡng cầu hay không?

Đời này chúng ta được gặp Phật pháp, gặp chuẩn mực Thánh Hiền, không phải là nhân duyên nhỏ mà phải nói là thiện căn, phước đức, nhân duyên vô cùng lớn. Điều này có nghĩa là chúng ta đã được dạy nhiều lần trong nhiều đời, nhiều kiếp. Học rồi, lại phạm lỗi, lại quay lại học, lại phạm lỗi rồi lại quay lại, cứ thế cứ thế.

Câu hỏi hai: “*Kính bạch Hòa Thượng, Cư sĩ tại gia làm thế nào để thọ Bồ Tát giới? Thọ Bồ Tát giới cần điều kiện gì?*” Có người không thọ Bồ Tát giới nhưng cả đời của họ là hy sinh phụng hiến, tận tâm tận lực vì người mà lo nghĩ. Họ chính là Bồ Tát! Bà Hứa Triết không thọ Bồ Tát giới, thậm chí bà còn chưa là đệ tử Phật thế mà từ nhỏ bà thấy Mẹ của mình giúp người nên tâm giúp người trong bà ngày ngày thêm lớn.

Chúng ta thọ Bồ Tát giới rồi, vậy chúng ta có thể đang dọn mâm cơm chuẩn bị cho gia đình mà gặp một người đến xin ăn và biết họ đã ba ngày chưa ăn thì liền nói giống như Mẹ của bà Hứa Triết rằng: “*Hôm qua mình đã được ăn rồi, vậy thì mâm cơm này*

để dành cho người ba ngày chưa được ăn!” Người thọ Bồ Tát giới có tâm đó không? Mẹ của bà Hứa Triết là người bình thường, không phải là người học Phật, mà có tâm như vậy, thì đó chính là tâm của Bồ Tát.

Trả lời câu hỏi này, Hòa Thượng nói: **“Chiếu theo Phật Kinh đã nói, điều kiện để thọ Bồ Tát giới là phát tâm Bồ Đề. Phát tâm Bồ Đề là gì? Trong Tịnh Nghiệp Tam Phước, câu sau cùng (điều thứ ba) là “Phát Bồ Đề tâm, thâm tín nhân quả, đọc tụng Đại thừa, khuyến tấn hành giả” chính là điều kiện cơ bản để thọ Bồ Tát giới. Điều kiện này xây dựng trên hai điều cơ bản ở phía trước.**

“Cũng giống như chúng ta xây dựng tòa nhà. Đây là tầng thứ ba, tầng dưới còn hai tầng nữa gồm tầng thứ nhất là “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, giữ lòng từ bi không giết hại, tu mười nghiệp lành” và tầng thứ hai là: “Thọ trì tam quy, giữ vẹn các giới, đừng phạm oai nghi”. Hằng ngày chỉ cần chúng ta quay về và an trú trong tâm **“chân thành, thanh tịnh, từ bi”** thì tự khắc tất cả các giới đều có thể giữ được trọn vẹn.

Do đó, chúng ta hiểu rằng mọi thứ đều từ nơi tâm thì chỉ cần đối trị với tâm thì mọi thứ không cần phải lo. Hãy từ nơi tâm mà kiểm soát khởi tâm động niệm, xem nó đang khởi tâm gì là được! Hòa Thượng chỉ dạy là nếu có khởi tâm động niệm thì khởi **“A Di Đà Phật”**, ngoài câu Phật hiệu ra thì đều là bất thiện, đều là vọng tượng. Khởi niệm thiện cũng không được vì chỉ có câu **“A Di Đà Phật”** mới là thuần tịnh, thuần thiện.

Trong điều thứ ba của Tịnh nghiệp Tam phước có nói rằng chúng ta phải **“khuyến tấn hành giả”**. Hòa Thượng giảng điều này rất nhiều lần, có chỗ Hòa Thượng nói **“khuyến”** có nghĩa là vì người diễn nói tức là nói ra những gì mình đã làm được chứ không phải nói suông. **“Diễn”** nghĩa là thật làm được.

Hòa Thượng tiếp lời: **“Bạn chuẩn bị đầy đủ những điều kiện này để thọ Bồ Tát giới. Nếu những điều này không làm được thì cho dù có thọ Bồ Tát giới cũng chỉ là Bồ Tát giả.”** Trong bài học hôm trước, Hòa Thượng có chỉ dạy rằng khi chúng ta học và nắm vững phương pháp tu học và liền phát tâm độ chúng sanh thì chúng ta chính là Bồ Tát. Đây chỉ là danh tự Bồ Tát chứ chưa phải là thật tướng Bồ Tát. Bồ Tát danh tự chưa chắc vắng sanh mà phải tiếp tục niệm Phật, tu hành đầy đủ điều kiện mới được vắng sanh.

Có nhiều người ảo danh ảo vọng muốn làm Bồ Tát nhưng điều kiện để làm một vị Bồ Tát thì chưa có. Cho nên học Phật là phải thật tu, thật học. Tầng thứ 3 phải được xây dựng trên nền của tầng thứ hai và tầng thứ nhất. Tầng thứ hai xây dựng trên nền tảng của tầng đầu tiên. Không xây dựng đủ điều kiện thì chúng ta không thể tu được! Cũng vậy, muốn làm Bồ Tát thì đừng làm những việc của phàm phu! Bồ Tát làm như thế nào

thì chúng ta làm y trang như thế, khởi tâm động niệm cũng là khởi tâm của Bồ Tát. Tuy nhiên đó mới chỉ là danh tự Bồ Tát chưa phải là thật tướng Bồ Tát./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!